

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN & DỊCH THUẬT ANH DƯƠNG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN & DỊCH THUẬT ANH DƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANH DUONG TRANSLATION & CONSULTANT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: ANH DUONG TVDT CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108505119

**3. Ngày thành lập:** 08/11/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 22, ngõ 173, phố Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 8299        |
| 2.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác<br>Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế<br>Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh<br>Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh<br>Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện<br>Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự<br>Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm<br>Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao<br>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu | 4649        |
| 3.  | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4761        |
| 4.  | Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4762        |
| 5.  | Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4764        |
| 6.  | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4773        |
| 7.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 8230        |
| 8.  | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4742        |
| 9.  | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động phiên dịch;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 7490(Chính) |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 10. | Hoạt động tư vấn quản lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 7020 |
| 11. | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 7310 |
| 12. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 7320 |
| 13. | Đại lý du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 7911 |
| 14. | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng;<br>- Các dịch vụ dạy kèm( gia sư);<br>- Giáo dục dự bị;<br>- Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém;<br>- Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn;<br>- Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;<br>- Dạy đọc nhanh;<br>- Đào tạo tự vệ;<br>- Đào tạo về sự sống;<br>- Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;<br>- Dạy máy tính. | 8559 |
| 15. | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 1812 |
| 16. | Sao chép bản ghi các loại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 1820 |
| 17. | Giáo dục thể thao và giải trí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 8551 |
| 18. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 7990 |
| 19. | Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 8211 |
| 20. | Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác<br>Chi tiết:<br>- Photo, chuẩn bị tài liệu<br>- Hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 8219 |
| 21. | In ấn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 1811 |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: TRẦN HOÀNG ĐIỆP

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 11/04/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001188009977

Ngày cấp: 13/04/2018

Nơi cấp: Cục CSDKQL cư trú và DLQG về cư dân

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 16, ngõ 406 ngách 19, hẻm 1 đường Xuân Phương, tổ dân phố số 7, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 16, ngõ 406 ngách 19, hẻm 1 đường Xuân Phương, tổ dân phố số 7, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Thời gian đăng từ ngày 08/11/2018 đến ngày 08/12/2018

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: TRẦN HOÀNG ĐIỆP

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 11/04/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001188009977

Ngày cấp: 13/04/2018

Nơi cấp: *Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về cư dân*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 16, ngõ 406 ngách 19, hẻm 1 đường Xuân Phương, tổ dân phố số 7, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 16, ngõ 406 ngách 19, hẻm 1 đường Xuân Phương, tổ dân phố số 7, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội